

## KẾT LUẬN THANH TRA

**Trách nhiệm của thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công tại Ủy ban nhân dân xã Ia Dom**

Thực hiện Quyết định số 05/QĐ-TTr ngày 09/10/2023 của Chánh Thanh tra huyện Ia H'Drai về thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công đối với Ủy ban nhân dân xã Ia Dom. Từ ngày 17/10/2022 đến ngày 28/11/2023, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Ủy ban nhân dân xã Ia Dom.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 19/12/2023 của Trưởng Đoàn thanh tra, Thanh tra huyện kết luận thanh tra như sau:

### I. KHÁI QUÁT CHUNG

Ia Dom là xã miền núi, biên giới được thành lập theo Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 20-12-2013 của Chính phủ, có diện tích tự nhiên 32.541,42 ha. Xã cách trung tâm hành chính huyện 5,5 km về phía Bắc; phía Đông và phía Nam giáp xã Ia Toi; phía Tây giáp xã Ia Đal và xã Nhang, huyện Đun Mía, tỉnh Ratanakiri, Vương quốc Campuchia với đường biên giới dài 28,5km; phía Bắc giáp xã Mô Rai của huyện Sa Thầy. Hệ thống giao thông tại một số địa bàn đi lại còn gặp nhiều khó khăn, nhất là vào mùa mưa. Toàn xã có 05 thôn, người dân trên địa bàn chủ yếu là người DTTS, có 15 thành phần dân tộc: Kinh, Thái, Mường, Tày, Xê-Đăng, Nùng, Dê-Triêng... làm công nhân tại các Nông trường cao su. Tổng số hộ trên địa bàn xã là 848 hộ, 3584 nhân khẩu, số hộ DTTS là 527 hộ chiếm tỷ lệ 62,15%, với 71 hộ nghèo chiếm tỷ lệ 8,37%.

### II. KẾT QUẢ KIỂM TRA

#### 1. Tình hình quản lý tài chính từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2022:

TT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
I	<b>TỔNG THU</b>	<b>12.271.158.356</b>	<b>7.048.406.736</b>	<b>9.476.819.299</b>
1	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>360.918.194</b>	<b>147.078.187</b>	<b>115.797.429</b>
-	Thu Kết dư NS năm trước	329.551.194	121.132.187	48.236.429
-	Thu phí, lệ phí	24.167.000	8.833.000	62.065.000
-	Thu phạt	7.200.000	17.113.000	5.496.000

<b>2</b>	<b>Thu phân chia theo tỷ lệ %</b>	<b>325.795.774</b>	<b>67.017.144</b>	<b>20.923.175</b>
-	Thuế môn bài		16.300.000	
-	Lệ phí trước bạ	20.644.609	21.470.144	12.447.269
-	Thu tiền sử dụng đất	305.151.165	29.247.000	8.475.906
<b>3</b>	<b>Thu bổ sung từ NS cấp trên</b>	<b>11.584.444.388</b>	<b>6.834.311.405</b>	<b>9.340.098.695</b>
-	Thu bổ sung cân đối NS	5.386.888.000	5.505.728.000	6.253.680.000
-	Thu bổ sung có mục tiêu	5.630.061.937	546.150.824	1.611.438.000
-	Thu chuyển nguồn	567.494.451	782.432.581	1.474.980.695
<b>II</b>	<b>TỔNG CHI</b>	<b>11.367.593.588</b>	<b>5.519.850.256</b>	<b>5.713.521.812</b>
<b>1</b>	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	<b>534.830.215</b>		<b>0</b>
<b>2</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>10.832.763.373</b>	<b>5.519.850.256</b>	<b>5.713.521.812</b>
-	Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh trật tự	986.093.400	964.073.820	1.289.727.531
-	Chi SN văn hoá thông tin	9.065.000	8.548.000	15.269.000
-	Chi SN thể dục thể thao		26.300.000	9.000.000
-	Chi sự nghiệp môi trường	19.599.000	16.200.000	13.000.000
-	Chi sự nghiệp xã hội	1.712.580.000	37.925.000	29.450.000
-	Chi QLNN, Đảng, Đoàn thể	7.519.160.323	3.742.754.336	3.576.036.681
-	Chi cán bộ không chuyên trách	586.265.650	724.049.100	781.038.600
<b>3</b>	<b>Nộp ngân sách cấp trên</b>		<b>5.339.356</b>	
<b>III</b>	<b>CHUYỂN NGUỒN SANG NĂM SAU</b>	<b>782.432.581</b>	<b>1.474.980.695</b>	<b>3.563.198.503</b>

## 2. Kết quả kiểm tra, xác minh

Trong thời gian từ năm 2020 đến năm 2022, tại Ủy ban nhân dân xã Ia Dom có 01 Đoàn kiểm toán, 04 Đoàn thanh tra, 01 Đoàn Kiểm tra và đã có thông báo kết luận và kết luận thanh tra (*Thông báo số 470/TB-KTNN ngày 06/10/2021 của Kiểm toán nhà nước thông báo kết quả kiểm toán tại tỉnh Kon Tum; Kết luận số 02/KL-BDT ngày 19/5/2021 của Ban Dân tộc về thanh tra việc chấp hành các quy định của Nhà nước về tổ chức thực hiện các Chương trình, chính sách dân tộc, niên độ đầu tư từ năm 2016 đến năm 2020 tại Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai và các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Kết luận số 774/KLTT-SGTVT ngày 19/5/2021 của Sở Giao thông Vận tải về thanh tra việc chấp hành các quy định về chuyên môn - kỹ thuật trong quản lý đầu tư và xây dựng các công trình giao thông do UBND huyện Ia H'Drai làm chủ đầu tư; Kết luận thanh tra số 01/KL-SLĐTBXH ngày 27/5/2021 của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Kon Tum việc thực hiện Chính sách giảm nghèo trên địa bàn huyện Ia H'Drai; Kết luận số 03/KL-SKHĐT ngày 22/9/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư công; lập thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm; công tác phân bổ, quản lý, sử*

dụng vốn đầu tư công; công tác đấu thầu; công tác giám sát, đánh giá đầu tư công; công tác quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh cá thể và hợp tác xã của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai; Thông báo số 38-TB/UBKTHU ngày 28/8/2023 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy về kết luận kiểm tra tài chính đảng đối với Đảng ủy xã Ia Dom). Thanh tra chỉ thanh tra những nội dung chưa được thanh tra, kiểm tra.

### **2.1. Việc lập và thực hiện dự toán chi ngân sách**

Hàng năm, căn cứ vào nhu cầu kinh phí hoạt động của Ủy ban nhân dân xã, bộ phận tài chính - kế toán tham mưu Ủy ban nhân dân xã lập dự toán ngân sách nộp Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp, gửi Ủy ban nhân dân huyện xem xét và trình Hội đồng nhân dân huyện phê duyệt. Khi kế hoạch được giao đơn vị đã thực hiện lập dự toán từng hạng mục gửi đến Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định và cơ quan Kho bạc Nhà nước thanh toán, kiểm soát, giám sát chi, đồng thời thực hiện chi theo đúng dự toán đã được thẩm định. Hàng quý, năm thực hiện đối chiếu dự toán kinh phí đảm bảo chính xác, đúng thời gian quy định.

Công tác lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán kinh phí hàng quý, năm; công tác công khai tài chính: đơn vị đã thực hiện đầy đủ, đúng mẫu biểu, phân theo mục lục ngân sách.

### **2.2 Kết quả thực hiện dự toán kinh phí được giao**

Kết quả thanh tra các chứng từ lập thanh quyết toán chi các nội dung phát sinh từ năm 2020 đến năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã. Về cơ bản mức chi và các định mức chi phù hợp với các văn bản quản lý tài chính hiện hành đang áp dụng.

Qua kiểm tra chứng từ, sổ sách Đoàn thanh tra nhận thấy Ủy ban nhân dân xã Ia Dom thực hiện việc quản lý và sử dụng kinh phí được cấp cơ bản đảm bảo quy định. Tuy nhiên còn có những thiếu sót, sai phạm như sau:

- Chứng từ số 04 ngày 04/3/2020 chi hỗ trợ cho tổ công tác thường trực số tiền 6.000.000 đồng, không đúng quy định.

- Chứng từ số 211 ngày 22/01/2021 chuyển tiền in bảng đồ tìm kiếm quy tập mộ liệt sỹ số tiền 3.000.000 đồng, không có hồ sơ chứng từ kèm theo.

- Chứng từ số 163 ngày 13/7/2022 Hỗ trợ tiền xăng xe cho công tác tiêm phòng, chống dịch bệnh gia súc số tiền 1.600.000 đồng, trong đó chi 800.000 đồng hỗ trợ tiền xăng chưa đúng quy định, các đối tượng tham gia đã được UBND xã khoán công tác phí hàng tháng.

- Chứng từ số 164 ngày 13/7/2022 Hỗ trợ tiền xăng xe cho công tác tiêm cho trâu bò số tiền 1.600.000 đồng, trong đó chi 800.000 đồng hỗ trợ tiền xăng chưa đúng quy định, các đối tượng tham gia đã được UBND xã khoán công tác phí hàng tháng.

- Chứng từ số 299 ngày 08/11/2022 chuyển tiền in ma ket, tài liệu tuyên truyền về bảo đảm an ninh trật tự xây dựng nông thôn mới số tiền 7.450.000 đồng, nội dung chi không phù hợp với nguồn kinh phí được cấp, nguồn vốn cấp mã dự án tại nội dung thành phần số 3 Ủy ban nhân dân xã Ia Dom thực hiện nội dung thành phần số 10 của Quyết định 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 về phê

duyet Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Chứng từ số 298 ngày 08/11/2022 Chi hỗ trợ cho các đồng chí tham gia tuyên truyền bảo đảm an ninh trật tự số tiền. 3.000.000 đồng, nội dung chi không phù hợp với nguồn kinh phí được cấp, nguồn vốn cấp mã dự án tại nội dung thành phần số 3 Ủy ban nhân dân xã Ia Dom thực hiện nội dung thành phần số 10 của Quyết định 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

### **3. Công tác quản lý, sử dụng tài sản công**

Ủy ban nhân dân xã đã mở theo dõi, quản lý tài sản, công cụ dụng cụ và trích khấu hao hằng năm đúng quy định của pháp luật; xây dựng ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công.

### **4. Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

#### ***4.1. Công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý giải quyết đơn thư***

Trong thời kỳ thanh tra, Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2022, tại đơn vị không có công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; không có tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền.

#### ***4.2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo ban hành Văn bản tổ chức thực hiện công tác tiếp công dân, thực hiện báo cáo***

Ủy ban nhân dân xã Ia Dom đã ban hành các Thông báo Lịch Tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, ban hành Quyết định phân công công chức phụ trách công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, đã mở sổ theo dõi tiếp công dân và tiếp nhận đơn thư theo quy định. Báo cáo kịp thời kết quả tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã cũng như các báo cáo về việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

#### ***4.3. Việc thực hiện chế độ, chính sách cho người làm công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư***

Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện chế độ, chính sách cho người làm công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư theo Thông tư số 320/TT-BTC ngày 14/12/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của HĐND tỉnh Kon Tum Quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại các Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

### **5. Việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

#### ***5.1. Việc xây dựng, thực hiện chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng***

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn thực hiện công tác PCTN của Ủy ban nhân dân huyện về công tác phòng, chống tham nhũng, Ủy ban nhân dân xã đã

kịp thời xây dựng các Kế hoạch triển khai thực hiện công tác PCTN qua các năm (2020, 2021, 2022): Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 13/02/2020 về việc triển khai công tác PCTN năm 2020; Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 17/02/2021 về việc triển khai công tác PCTN năm 2020 trên địa bàn xã; Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 10/02/2022 về việc triển khai công tác PCTN và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn xã Ia Dom. Ủy ban nhân dân xã đã quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức trong cơ quan nghiêm túc thực hiện công tác PCTN thông qua các cuộc họp giao ban.

### ***5.2. Việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng***

Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về PCTN đã được thực hiện thông qua các cuộc họp tại đơn vị, sinh hoạt chi bộ định kỳ. Cán bộ, công chức được quán triệt Luật PCNT; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/07/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3, khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, chống lãng phí; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng.

### ***5.3. Việc công khai, minh bạch hoạt động tài chính, ngân sách nhà nước***

Đơn vị đã kịp thời ban hành Quyết định về việc công bố công khai quyết toán ngân sách hàng năm và thực hiện công khai theo hình thức thông qua họp Hội đồng nhân dân xã và niêm yết tại nơi làm việc của đơn vị.

### ***5.4. Việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn***

- Đơn vị được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP, ngày 17/10/2005 của Chính phủ. Ủy ban nhân dân xã đã căn cứ các văn bản về tài chính của cấp có thẩm quyền xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Việc hướng dẫn, triển khai thực hiện quy định về chế độ định mức, tiêu chuẩn tương đối đầy đủ, kịp thời đúng theo quy định của pháp luật.

### ***5.5. Việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức của cán bộ công chức***

Cán bộ, công chức đảm bảo tác phong ăn mặc, đeo thẻ công chức, bảng tên trong giờ làm việc, tiếp xúc làm việc với công dân, tổ chức có thái độ lịch sự, hòa nhã, không phiền hà, sách nhiễu khi giao dịch công việc, đồng thời có kiểm tra, nhắc nhở việc thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị. Qua đó mọi cán bộ, công chức đã xác định nhận thức rõ về chuẩn mực xử sự trong thi hành nhiệm vụ, công vụ, trong quan hệ xã hội và xác định được những việc phải làm, những việc không được làm.

### ***5.6. Việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập***

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Đơn vị đã tổ chức quán triệt mục đích việc kê khai tài sản, thu nhập; lập danh sách và phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai; thực hiện việc kê khai và nộp bản kê khai đúng trình tự, thủ tục thời gian theo quy định. Trong thời kỳ thanh tra các trường hợp thuộc diện kê khai đã tiến hành kê khai tài sản, thu nhập cá nhân theo quy định, đạt tỷ lệ 100%. Trong thời kỳ thanh tra, không có trường hợp phải xác minh, kết luận về việc kê khai tài sản không trung thực.

#### **5.7. Việc thực hiện cải cách hành chính**

Đơn vị đã triển khai thực hiện theo đúng quy trình, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, công khai đầy đủ các thủ tục hành chính, các loại biểu mẫu, quy trình giải quyết, thời gian giải quyết... niêm yết tại trụ sở cơ quan để tạo thuận lợi cho tổ chức và công dân.

#### **5.8. Việc phát hiện, xử lý người có hành vi tham nhũng**

Từ năm 2020 đến năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã chưa phát hiện trường hợp cán bộ, công chức của đơn vị có hành vi tham nhũng phải xử lý kỷ luật hành chính.

### **III. KẾT LUẬN**

#### **1. Những kết quả đạt được**

- Về công tác sổ sách kế toán đơn vị mở đầy đủ và lập báo cáo tài chính kịp thời thể hiện hạch toán đầy đủ các nguồn thu phát sinh trong niên độ kế toán. Số liệu báo cáo tài chính của đơn vị lập phù hợp với số liệu báo cáo tài chính thu chi ngân sách cấp huyện; Các hồ sơ chứng từ thanh quyết toán các nội dung chi lập tương đối đầy đủ và nội dung phù hợp văn bản quản lý tài chính hiện hành.

- Trong thời gian qua, từ khi Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2018 có hiệu lực thi hành và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, sự quan tâm hướng dẫn chỉ đạo của chính quyền địa phương. Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về Luật Tiếp công dân năm 2013, Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2018 đã được triển khai cho đông đảo nhân dân trên địa bàn xã, góp phần tích cực tác động đến việc nhận thức, tăng cường trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, cán bộ được phân công nhiệm vụ.

- Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng chương trình, kế hoạch phòng chống tham nhũng hàng năm; công tác phòng, chống tham nhũng đã được cấp ủy, chính quyền quan tâm, triển khai đến cán bộ, công chức và nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức về phòng, chống tham nhũng được nâng lên. Trong thời kỳ thanh tra, tại đơn vị không để xảy ra tình trạng tham nhũng hoặc tiếp nhận và giải quyết đơn thư tố cáo của các tổ chức, cá nhân về hành vi tham nhũng đối với cán bộ, công chức của đơn vị. Qua đó góp phần tạo thêm niềm tin của công dân vào chính quyền trong công tác phòng, chống tham nhũng của địa phương.

#### **2. Khuyết điểm, sai phạm:**

- Chi hỗ trợ cho tổ công tác thường trực số tiền 6.000.000 đồng, không đúng quy định; thanh toán tiền in bảng đồ tìm kiếm quy tập mộ liệt sỹ số tiền 3.000.000 đồng, không có hồ sơ chứng từ kèm theo; Hỗ trợ tiền xăng xe cho các đối tượng đã được Ủy ban nhân dân xã khoán tiền công tác phí hàng tháng số tiền 1.600.000 đồng. Trách nhiệm này thuộc về Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và kế toán xã.

- Nội dung chi không phù hợp với nguồn kinh phí được cấp số tiền 10.435.000 đồng, nguồn vốn cấp mã dự án tại nội dung thành phần số 03, Ủy ban nhân dân xã Ia Dom thực hiện nội dung thành phần số 10 của Quyết định 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Nguyên nhân: Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân xã chưa thực hiện điều chỉnh mã dự án để phù hợp với nội dung chi. Đối với nội dung này đề nghị Ủy ban nhân dân xã chấn chỉnh, rút kinh nghiệm.

#### **IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

##### **1. Xử lý về kinh tế**

Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ia Dom có trách nhiệm thu hồi nộp số tiền 10.600.000 đồng vào tài khoản tạm giữ 3949.0.1132561 của Thanh tra huyện tại Kho bạc Nhà nước huyện Ia H'Drai.

##### **2. Xử lý hành chính**

- Tổ chức kiểm điểm đối với tập thể, các cá nhân có liên quan đến khuyết điểm, sai phạm nêu tại phần Kết luận.

- Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về Thanh tra huyện sau 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra. Công khai kết luận thanh tra theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công tại Ủy ban nhân dân xã Ia Dom của Thanh tra huyện Ia H'Drai./.

##### **Nơi nhận :**

- Thanh tra tỉnh (B/cáo);
- UBND huyện (B/cáo);
- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy (B/cáo);
- Ủy ban nhân dân xã Ia Dom (t/h);
- Trang thông tin điện tử huyện (công khai);
- Lưu: hồ sơ thanh tra.

**KT. CHÁNH THANH TRA  
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

**Phạm Quang Hiệp**